

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Phát triển mạng lưới thư viện giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Thư viện ngày 21/11/2019; Luật Giáo dục ngày 14/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.

Căn cứ Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch đến năm 2021, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch “Phát triển mạng lưới thư viện giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các quy định của Luật Thư viện, Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thư viện; tập trung đẩy mạnh các hoạt động thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò của thư viện, về mục tiêu phát triển văn hóa đọc, các chính sách của Đảng và Nhà nước về đầu tư, hỗ trợ phát triển sự nghiệp thư viện và văn hóa đọc.

- Phát triển mạng lưới thư viện trên địa bàn tỉnh Lai Châu nhằm góp phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, lối sống lành mạnh, đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin, hưởng thụ các giá trị văn hóa, hỗ trợ học tập suốt đời, góp phần tích cực trong việc phát triển văn hóa

đọc cho nhân dân trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy sự nghiệp giáo dục, khoa học và văn hóa của địa phương.

- Phát triển đồng bộ, hiện đại mạng lưới thư viện trên địa bàn tỉnh theo hướng củng cố, phát triển những thư viện đang có, xây dựng mới các thư viện tại những địa bàn có nhu cầu; hiện đại hóa mạng lưới thư viện phù hợp với xu thế phát triển chung của mạng lưới thư viện trong toàn quốc.

- Phát triển mạng lưới thư viện của tỉnh góp phần thúc đẩy phát triển văn hóa đọc nhằm xây dựng xã hội học tập và đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời cho mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn; đặc biệt là nâng cao văn hóa đọc cho người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

- Ứng dụng công nghệ thông tin gắn với chuyển đổi số trong việc hiện đại hóa mạng lưới thư viện, bảo đảm sự liên thông, liên kết giữa các thư viện trên địa bàn và với hệ thống thư viện của các địa phương khác trong cả nước.

- Huy động mọi nguồn lực, khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư, tài trợ, viện trợ, tặng, đóng góp cho phát triển thư viện và văn hóa đọc.

2. Yêu cầu

- Củng cố, kiện toàn và phát triển mạng lưới thư viện trên địa bàn tỉnh phải đồng bộ, phù hợp tình hình thực tiễn tại địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thành phố trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai từng năm, từng giai đoạn đảm bảo nội dung, tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

- Cơ quan quản lý Nhà nước tại địa phương thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm và khi kết thúc giai đoạn có báo cáo đánh giá, tổng kết kết quả triển khai thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển mạng lưới thư viện trên địa bàn tỉnh Lai Châu trở thành trung tâm thông tin, văn hóa, học tập cộng đồng hữu ích và hiện đại, có tính liên kết cao, phục vụ nhu cầu tiếp cận thông tin, tri thức, tạo môi trường đọc và học tập suốt đời góp phần nâng cao dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động; cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2021 - 2025

2.1.1. Chi tiêu về mạng lưới thư viện

- Thư viện tỉnh hoàn thiện các tiêu chí về cơ sở vật chất, vốn tài liệu đảm bảo các điều kiện quy định tại Nghị định số 93/NĐ-CP ngày 18/8/ 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.

- 100% thư viện cấp huyện được thành lập trước 01/7/2020 được kiện toàn đáp ứng điều kiện theo quy định tại Nghị định số 93/NĐ-CP, ngày 18/ 8/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.

- 100% thư viện cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác được thành lập trước 01/7/2020 kiện toàn để đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 93/NĐ-CP, ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.

2.1.2. Chi tiêu về hoạt động thư viện

a) Thư viện Tỉnh

- Phân đầu đến năm 2025, Thư viện tỉnh bổ sung tài liệu đạt 100.000 bản sách và 15.000 bản tài liệu số; có 20 máy vi tính trở lên phục vụ internet, tra tìm tài liệu phục vụ bạn đọc.

- Phân đầu, hàng năm phục vụ từ 25.000 - 30.000 lượt bạn đọc sử dụng thư viện và tham gia các hoạt động của thư viện.

- Phân đầu đạt 20.000 lượt tài nguyên thông tin phục vụ tại thư viện và lưu động; số lượt người người truy cập, sử dụng thông tin tri thức và không gian mạng mỗi năm đạt 10.000 lượt.

- Phân đầu 80% các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, dịch vụ thư viện được ứng dụng khoa học và công nghệ; xây dựng và đảm bảo hoạt động trang thông tin điện tử của thư viện; tổ chức được mục lục điện tử trực tuyến (OPAC).

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, tổ chức truyền thông 20 cuộc/năm; tổ chức lớp tập huấn về kỹ năng đọc, kỹ năng thông tin: 01 lớp/ năm.

- Triển khai thực hiện mô hình thư viện điện tử cho hệ thống thư viện công cộng tỉnh Lai Châu đảm bảo tính hiện đại, quản lý tốt tài liệu điện tử, đồng thời phát huy hiệu quả việc khai thác quản lý tài liệu dạng giấy truyền thống hiện đang có tại thư viện nhằm từng bước nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin, tư liệu phục vụ công tác nghiên cứu học tập, sản xuất kinh doanh của người dân.

- Phát triển phần mềm quản lý tài liệu số thư viện; xây dựng kho tài liệu số hóa lưu trữ trên hệ thống máy chủ Thư viện tỉnh, đủ năng lực chia sẻ dùng chung cho hệ thống thư viện công cộng trên địa bàn tỉnh, ưu tiên số hóa tài liệu

địa chí, bài trích, tài liệu phục vụ cho việc phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của tỉnh.

- 100% người làm công tác thư viện được đào tạo và đào tạo lại kiến thức, có kỹ năng vận hành thư viện hiện đại; ứng dụng hiệu quả thành tựu khoa học công nghệ (nhất là công nghệ thông tin) vào công tác chuyên môn.

b) Thư viện các huyện, thành phố

- Phân đầu 70% thư viện công cộng có vốn tài liệu tổng hợp đủ khả năng phục vụ cho mọi đối tượng. 60% thư viện, tủ sách chuyên ngành có đủ vốn tài liệu chuyên sâu để phục vụ cho nghiên cứu và học tập

- Phân đầu các thư viện huyện, thành phố đạt 60.000 bản sách; mỗi thư viện huyện, thành phố có từ 6.000 – 8.000 bản sách; trong đó ít nhất 1.000 tên sách, 10 đầu báo, tạp chí (bao gồm báo điện tử) được xử lý theo quy tắc nghiệp vụ thư viện.

- Tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện, diện tích đảm bảo 60 m² đối với không gian đọc cho người sử dụng thư viện; bảo đảm cho người khuyết tật có thể di chuyển và tiếp cận dễ dàng, thuận lợi với tài nguyên thông tin và tiện ích thư viện.

- Người làm công tác thư viện tốt nghiệp từ cao đẳng chuyên ngành thông tin - thư viện trở lên hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

- Từng bước ứng dụng phần mềm quản lý thư viện trong các khâu hoạt động của thư viện.

- 100% thư viện cấp huyện thực hiện luân chuyển vốn tài liệu phục vụ tại các xã vùng xa, biên giới và xã nông thôn mới.

c) Thư viện cơ sở giáo dục

- Củng cố và tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật cho các thư viện trường học đảm bảo bám sát các tiêu chí xây dựng trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia ở các mức độ theo quy định. Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thực hiện liên thông trong hệ thống thư viện cơ sở giáo dục và loại hình thư viện khác.

- Người làm công tác thư viện được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn; được đào tạo, cập nhật kiến thức, kỹ năng vận hành thư viện hiện đại do các cấp tổ chức.

2.1.3. Chỉ tiêu về phát triển văn hóa đọc

- Về khả năng tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức

+ Phân đầu 90% học sinh, sinh viên và người học khác tại các cơ sở giáo dục được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức tại các thư viện công cộng, thư viện của các cơ sở giáo dục, văn hóa, khoa học.

+ Phân đầu 25-30% người dân ở khu vực nông thôn, 20-25 % người dân ở vùng xa, vùng biên giới được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức và các dịch vụ liên quan tại hệ thống Thư viện công cộng, điểm Buu điện - Văn hóa xã.

- Về nâng cao kiến thức, kỹ năng đọc

+ Phân đầu 50% trở lên người dân có kỹ năng tiếp nhận và sử dụng thông tin, tri thức thông qua việc đọc và học tập suốt đời.

+ Phân đầu 85% người sử dụng thư viện (học sinh, sinh viên là 95%) có kỹ năng tiếp nhận và sử dụng thông tin, tri thức thông qua việc đọc để phục vụ học tập, nghiên cứu và giải trí.

- Về tăng cường hoạt động thư viện

+ Phân đầu đạt mức hưởng thụ bình quân sách là 1,5 bản/người dân và đạt 0,4 bản sách/người dân trong hệ thống thư viện công cộng; mỗi người dân đọc trung bình 4 xuất bản phẩm in hoặc điện tử trở lên/ năm.

+ Phân đầu số lượt người truy cập và sử dụng thông tin tại các thư viện đạt 35.000 lượt người/năm.

+ Phân đầu 100% cơ sở giáo dục ở các bậc, cấp học có thư viện với vốn tài liệu phù hợp, trong đó 30% ở bậc phổ thông có thư viện đạt chuẩn theo quy định.

2.1.4. Chỉ tiêu về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động thư viện.

- Thư viện tỉnh được trang bị, hoàn thiện và phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, triển khai liên thông, chia sẻ tài nguyên và sản phẩm thông tin thư viện theo vai trò, vị trí, chức năng và văn bản hợp tác; 100% thư viện công cộng cấp huyện triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn và phục vụ bạn đọc, từng bước hình thành cơ sở dữ liệu số để triển khai xây dựng thư viện điện tử.

- Trang thông tin điện tử Thư viện tỉnh cung cấp dịch vụ trực tuyến, các tài nguyên thông tin số hóa của thư viện, tích hợp thành phần dữ liệu tài nguyên thông tin mở; 70% thư viện cấp huyện có trang thông tin điện tử hoặc được tích hợp với trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện, thành phố có khả năng liên kết, chia sẻ và khai thác tài nguyên thông tin trên trang thông tin điện tử của thư viện tỉnh và cung cấp dịch vụ trực tuyến trên nhiều phương tiện truy cập.

- 60% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ sở giáo dục khác có trang thông tin điện tử hoặc được tích hợp với trang thông tin điện tử của trường có khả năng cung cấp dịch vụ trực tuyến trên nhiều phương tiện truy cập (trừ các dịch vụ thuộc phạm vi bí mật nhà nước và dịch vụ độc hạn chế).

- 70% tài liệu quý hiếm, tài liệu địa chí có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học có trong Thư viện tỉnh được số hóa và quản lý trên phần mềm thư viện số.

- 80% thư viện công cộng được kiểm tra, quản lý thông qua hệ thống quản lý thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% cán bộ thư viện được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn; được đào tạo, cập nhật kiến thức, kỹ năng vận hành thư viện hiện đại.

2.2. Định hướng đến năm 2030

- Hệ thống thư viện công cộng cấp tỉnh, cấp huyện tiếp tục đầu tư, bổ sung trang thiết bị, vốn tài liệu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển thư viện số, thực hiện liên thông ở mọi loại hình thư viện, bảo đảm cung ứng hiệu quả dịch vụ cho người sử dụng thư viện mọi nơi, mọi lúc; các chỉ tiêu phát triển văn hóa đọc được duy trì và củng cố; hoạt động thư viện có khả năng đáp ứng nhu cầu đọc của người dân.

- Phân đầu 15% số xã, phường có thư viện công cộng cấp xã đảm bảo các điều kiện theo quy định pháp luật, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận thông tin, tri thức, nhằm nâng cao dân trí, góp phần phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng.

- Thư viện cơ sở giáo dục: Củng cố và tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật cho các thư viện trường học đảm bảo bám sát các tiêu chí xây dựng trường học đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia ở các mức độ theo quy định. Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thực hiện liên thông trong hệ thống thư viện cơ sở giáo dục và loại hình thư viện khác.

- Phân đầu 100% người làm công tác thư viện được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn; được đào tạo, cập nhật kiến thức, kỹ năng vận hành thư viện hiện đại do các cấp tổ chức.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác thông tin, tuyên truyền

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng và toàn xã hội về vị trí, vai trò của thư viện và tầm quan trọng của việc củng cố, kiện toàn và phát triển hệ thống thư viện trên địa bàn tỉnh.

- Huy động sự tham gia hiệu quả của các phương tiện thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh vào công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về thư viện và văn hóa đọc; các dịch vụ thư viện, nội dung Kế hoạch phát triển hệ thống thư viện trên địa bàn tỉnh; lồng ghép tuyên truyền trong các hoạt động, sự kiện liên quan đến thư viện như: Tổ chức Ngày sách Việt Nam, Liên hoan tuyên truyền giới thiệu sách...

2. Tăng cường tham mưu quản lý nhà nước về thư viện

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, ngành, địa phương trong công tác phát triển hệ thống thư viện và phát triển văn hóa đọc.

- Tổ chức rà soát, xây dựng lộ trình kiện toàn hệ thống thư viện đã được thành lập trước 01 tháng 7 năm 2020 để đáp ứng đủ điều kiện về thành lập thư viện theo quy định tại Nghị định số 93/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện. Trên cơ sở đó tham mưu củng cố, kiện toàn và phát triển hệ thống thư viện công cộng và thư viện cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về thư viện giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các Sở, ngành, địa phương liên quan.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về hoạt động thư viện, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhân viên thư viện.

- Khen thưởng động viên các tổ chức, cá nhân có những đóng góp xuất sắc trong sự nghiệp thư viện ở địa phương: trao tặng huy chương, kỷ niệm chương các danh hiệu văn hóa,... có chính sách trợ giúp các tổ chức, cá nhân bảo tồn và phát huy các bộ sưu tập tài liệu quý hiếm.

3. Công tác đào tạo và sử dụng nhân lực

- Rà soát, đánh giá thực trạng và chất lượng đội ngũ người làm công tác thư viện các cấp, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với từng vị trí, đề xuất về nhu cầu tuyển dụng người làm công tác thư viện của toàn hệ thống thư viện theo định hướng đến năm 2030.

- Cơ cấu, chuẩn hóa nguồn nhân lực thư viện gắn với hoạt động chuyên môn nghiệp vụ thư viện, được đào tạo đúng chuyên ngành Thư viện hoặc Công nghệ thông tin; phù hợp với tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành thư viện, theo xu thế phát triển của thư viện hiện đại.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kiến thức và kỹ năng quản trị thư viện hiện đại cho đội ngũ người làm công tác thư viện trong toàn tỉnh; tổ chức các đoàn tham quan, học tập kinh nghiệm về các mô hình phát triển thư viện tại các tỉnh bạn.

- Tổ chức các sự kiện truyền thông Hội thi, cuộc thi thu hút bạn đọc và tham gia Liên hoan tuyên truyền giới thiệu sách quy mô toàn quốc để nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ cho người làm công tác thư viện các cấp.

4. Hiện đại hóa sở vật chất thư viện

- Tích cực, chủ động huy động, lồng ghép các nguồn vốn hợp pháp để đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu phát triển về quy mô và đổi mới hoạt động Thư viện tỉnh. Trong đó chú trọng tiêu chuẩn về phòng đọc tổng hợp, khu vực dành cho bạn đọc thiếu nhi, người khuyết tật theo quy định tại Nghị định số 93/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ.

- Đầu tư cơ sở vật chất cho thư viện cấp huyện, trong đó chú trọng việc xây dựng trụ sở với các phòng đọc, kho, khu vực làm việc, khu vệ sinh... đảm bảo về diện tích theo quy định.

- Quan tâm đầu tư thành lập thư viện cấp xã tại các địa bàn có nhu cầu và đáp ứng đủ các điều kiện thành lập theo quy định theo hướng kết hợp thư viện truyền thống, tích hợp các tủ sách pháp luật, tủ sách xã, phường, thị trấn và các đoàn thể xã hội.

- Đầu tư cải tạo, nâng cấp thư viện cơ sở giáo dục, đặc biệt là thư viện trường học ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, bảo đảm thư viện ở các vùng này đạt tiêu chuẩn chung về cơ sở vật chất.

- Phát triển cơ sở vật chất của các thư viện theo hướng hiện đại, tập trung ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng các yêu cầu về công tác quản lý, công tác chuyên môn tại các thư viện.

5. Phát triển tài nguyên thông tin và đổi mới, chuẩn hóa hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.

- Xây dựng, phát triển vốn tài liệu, đa dạng hóa vốn tài liệu để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quy mô, đối tượng và nhu cầu sử dụng, điều kiện cụ thể từng địa bàn. Phát triển vốn tài liệu và nguồn lực thông tin, sưu tầm, bảo quản và sử dụng tối ưu vốn tài liệu địa chí về tỉnh Lai Châu, các tài liệu quý, hiếm.

- Hằng năm bổ sung sách và xây dựng được bộ sưu tập tài liệu số về địa phương nhằm bảo tồn và phát huy giá trị di sản dân tộc, phục vụ công tác nghiên cứu về địa phương. Bổ sung các loại tài liệu bao gồm sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa và các xuất bản phẩm tham khảo phục vụ hoạt động dạy và học.

- Thống nhất quy trình xử lý và nâng cao chất lượng xử lý nội dung tài liệu, tăng cường liên kết sử dụng kết quả xử lý tài liệu và chia sẻ nguồn lực thông tin; nâng cao chất lượng báo cáo, thống kê về hoạt động của thư viện.

- Xây dựng, tổ chức và nâng cao chất lượng hệ thống tra cứu tài liệu trong thư viện, bảo đảm khoa học, chính xác, thống nhất, ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động nghiệp vụ thư viện đạt hiệu quả cao.

- Phát triển các dịch vụ thư viện theo hướng vừa củng cố, tăng cường các loại hình dịch vụ thư viện cơ bản, truyền thống, vừa phát triển các dịch vụ thư viện hiện đại và không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng các dịch vụ thư viện và sản phẩm thư viện, các ấn phẩm thông tin thư viện trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin.

- Thường xuyên tổ chức các sự kiện về sách và văn hóa đọc như: Ngày sách Việt Nam, Cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc, tổ chức phục vụ lưu động đưa sách về các trường học, các địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình triển khai ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực thư viện (hiện đại hóa thư viện, xây dựng thư viện số, số hóa tài liệu), phát triển các dịch vụ thư viện, xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin để thực hiện liên thông theo quy định của pháp luật và phù hợp với nhu cầu, điều kiện của địa phương.

- Đẩy nhanh quá trình phát triển thư viện điện tử, thư viện số phù hợp với điều kiện phát triển của từng địa phương, tạo bước đột phá trong cung cấp các sản phẩm, dịch vụ thư viện, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập, văn hóa giải trí của mọi tầng lớp nhân dân.

- Đẩy nhanh tiến trình tin học hóa, đồng thời bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, cơ sở dữ liệu trong đó tập trung vào: Xây dựng cơ sở dữ liệu, phát triển nguồn dữ liệu điện tử, dữ liệu số.

- Đẩy mạnh liên thông thư viện, liên kết chia sẻ tài nguyên thông tin, dịch vụ thư viện giữa hệ thống thư viện công cộng trong tỉnh; từng bước kết nối với mạng lưới thư viện trên địa bàn và các thư viện công cộng, chuyên ngành trên cả nước.

7. Xã hội hóa hoạt động thư viện

- Khuyến khích phát triển mạnh thư viện ở các cơ quan, tổ chức chính trị, xã hội và thư viện tư nhân, thư viện gia đình, dòng họ có phục vụ cộng đồng. Kết hợp các loại hình thư viện trên địa bàn tỉnh, thực hiện cơ chế liên thông trong hệ thống thư viện công cộng nhằm phục vụ tốt nhu cầu đọc và khai thác thông tin của người đọc.

- Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động thư viện, khuyến khích mọi thành phần trong xã hội, nhất là các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, các tổ chức xã hội tham gia cung cấp dịch vụ thư viện; phát triển thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng, tủ sách dòng họ, gia đình.

- Tích cực thu hút các nguồn lực đầu nước ngoài từ các quỹ phi Chính phủ như Hội đồng Anh, Quỹ Sida (Quỹ phát triển Văn hóa Việt Nam - Thụy Điển); Quỹ Bill&Melinda Gates; Quỹ sách Châu Á,...

- Hằng năm tổ chức cuộc vận động ủng hộ tặng sách cho hệ thống thư viện, tủ sách cơ sở trên địa bàn tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành tại địa phương.

2. Nguồn xã hội hóa, huy động từ cộng đồng dân cư, doanh nghiệp được khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực phát triển thư viện.

3. Căn cứ Kế hoạch này, hàng năm Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt để triển khai thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu, đề xuất UBND tỉnh giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

- Chủ trì tham mưu công tác củng cố, kiện toàn và phát triển thư viện tỉnh Lai Châu; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan củng cố, kiện toàn và phát triển thư viện cấp huyện, xã; thư viện cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt các dự án đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất thư viện theo phân cấp hiện hành.

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai công tác tuyên truyền; tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ và tổ chức các đoàn khảo sát, tham quan học tập kinh nghiệm nhằm phát triển thư viện và văn hóa đọc; tổ chức các sự kiện, hoạt động, cuộc thi, hội thi về sách và văn hóa đọc.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng và ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách và các quy định cụ thể cần thiết liên quan đến phát triển hệ thống thư viện.

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Tham mưu cho UBND tỉnh thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát việc triển khai Kế hoạch tại các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Vận động tài trợ, xã hội hóa phục vụ phát triển hệ thống thư viện.

- Thực hiện theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện các nội dung của Kế hoạch, hàng năm định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch nếu cần thiết; tổ chức sơ kết vào năm 2023, tổng kết vào năm 2025.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển kế hoạch trung hạn và hàng năm để đầu tư cơ sở, vật chất, trang thiết bị thực hiện mục tiêu Kế hoạch.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị có liên quan tham mưu báo cáo UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch và thực hiện quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành liên quan tham mưu cấp thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho các công trình văn hóa (trong đó có thư viện) theo đề xuất của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

5. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố xác định về mặt quy hoạch xây dựng hệ thống thư viện từ tỉnh đến cơ sở. Thực hiện quản lý theo Luật Xây dựng và các văn bản về xây dựng có liên quan trong các công trình thư viện.

6. Sở Nội vụ

Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương có liên quan trên cơ sở số biên chế được cấp có thẩm quyền giao bố trí, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ viên chức làm công tác thư viện đảm bảo phù hợp với vị trí việc làm và quy mô thư viện của từng cấp; thực hiện chế độ chính sách và đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức làm công tác thư viện trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì tham mưu công tác củng cố, kiện toàn, chuẩn hóa các hoạt động của hệ thống thư viện trường học; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện phát triển phong trào đọc sách trong các khối trường học trên địa bàn. Phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tổ chức các hoạt động tuyên truyền ngày sách Việt Nam, chương trình phối hợp công tác trong việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thư viện và đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện.

8. Sở Khoa học và Công nghệ: Phối hợp chia sẻ nguồn thông tin khoa học, công nghệ vào hệ thống dữ liệu thư viện.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền triển khai Kế hoạch; phối hợp triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong thư viện.

10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì tham mưu công tác củng cố, kiện toàn, chuẩn hóa các hoạt động của hệ thống thư viện cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai các hoạt động phát triển phong trào đọc sách, phát triển văn hóa đọc.

11. Sở Tư pháp

Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ. Quan tâm phát triển hệ thống tủ sách pháp luật tại cơ sở.

12. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo Lai Châu và các cơ quan có ấn phẩm báo chí, Cổng/Trang thông tin điện tử tổng hợp

Xây dựng tin, bài, ảnh tuyên truyền về vị trí, vai trò của thư viện; đa dạng hóa phương tiện và hình thức thông tin, truyền thông, quảng bá về thư viện và các dịch vụ và hoạt động thư viện; ngày sách Việt Nam; các chương trình phối hợp tăng cường tổ chức hoạt động phục vụ và tuyên truyền giới thiệu sách, báo tại các điểm Bưu điện - Văn hóa xã.

13. Các Sở, ban, ngành, các đoàn thể tỉnh

- Tích cực tham gia tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thư viện, về văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ kế hoạch này, chủ động xây dựng kế hoạch củng cố, kiện toàn và phát triển thư viện cấp huyện theo từng năm, từng giai đoạn đảm bảo nội dung, tiến độ và chất lượng; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện phát triển phong trào đọc sách trên địa bàn.

- Hàng năm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch rà soát, đăng ký nhu cầu sử dụng đất gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tham mưu cấp thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho các công trình văn hóa, trong đó có ưu tiên bố trí quỹ đất để xây dựng thư viện.

- Đảm bảo kinh phí duy trì và tổ chức hoạt động của hệ thống thư viện trên địa bàn; đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng và tổ chức hoạt động trong thư viện công cộng cấp huyện.

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ viên chức, người làm công tác thư viện; cân đối, bố trí biên chế sự nghiệp làm công tác thư viện theo thẩm quyền và theo quy định.

- Đề xuất kịp thời những vấn đề phát sinh cần điều chỉnh cho phù hợp trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Hàng năm, yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan định kỳ gửi báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch), **trước ngày 01/11** để tổng hợp báo cáo Bộ, ngành Trung ương có liên quan.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển hệ thống thư viện giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Yêu cầu Thru trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện; đảm bảo tính chủ động, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (B/c);
- TT. Tỉnh ủy (B/c);
- UBND tỉnh: U1(B/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Vụ Thư viện - BVHTTDL;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VX3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải